

0199

414310199.R065018 - GIA CONG - 14/02/2024



REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE	
init.	2016/02/24			Wei Lun_Chean	Ho Shou_Hsuan	$0.5 \leq \leq 6$	$\pm 0.1$
△						$6 < \leq 30$	$\pm 0.2$
△						$30 < \leq 120$	$\pm 0.3$
△						$120 < \leq 400$	$\pm 0.5$

XUẤT BẢN VẼ

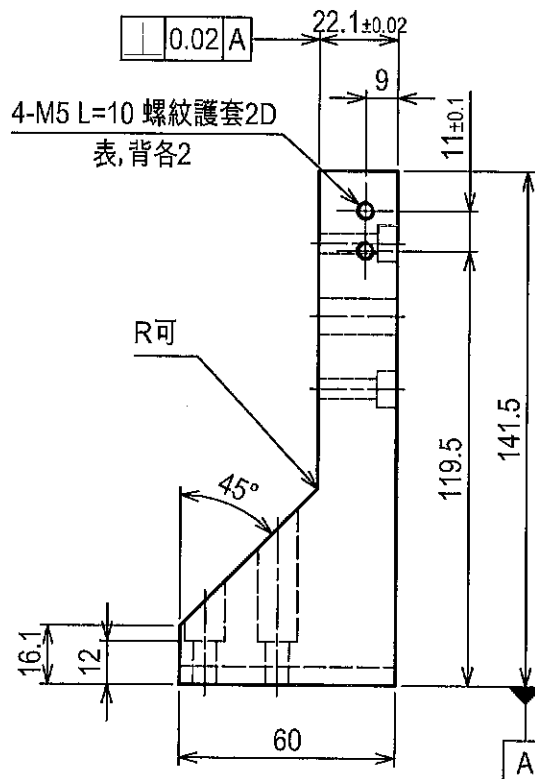
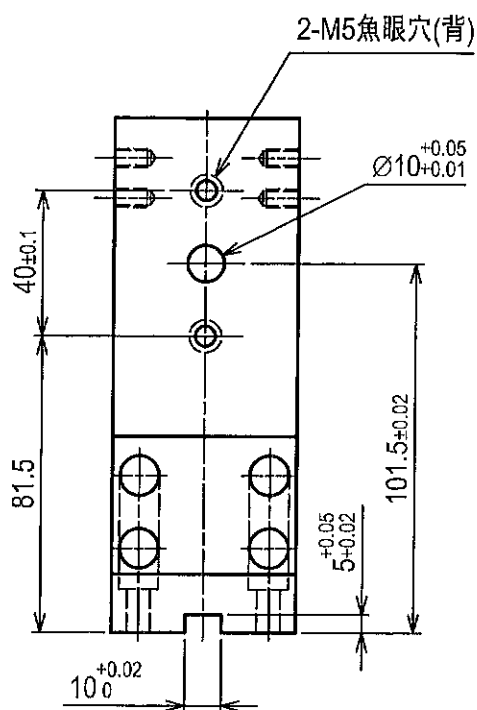
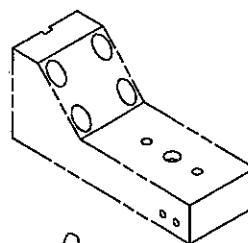
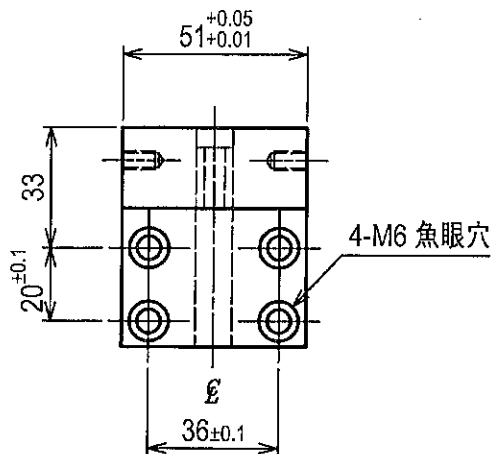
BẢN VẼ DÙNG

TOLERANCES NOT OTHERWISE  
SPECIFIED APPLIES JIS B 0405-m, JIS B 0419-k

FINISH MARKS

6.3

全C0.5(SC-136)



S CHUẨN

DSGND.	CHKD.	TITLE		PARTS NAME
Wei Lun_Chean	Ho Shou_Hsuan	部品図		取付駒
QUENCH&TEMPER	SURFACE	PART DRAWING		FIT PIECE
HRC 0° ~ 0°		部品図		安裝嵌塊
MATERIAL	DATE	SCALE		DWG.No.
BAKE	2016/02/24	1:2		R065018

MABUCHI MOTOR CO.,LTD.

SNO:	
SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:	
NGƯỜI THIẾT LẬP: 10197	
DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
<div>1.VẬT LIỆU:</div> <div>2.THỜI GIAN GIA CÔNG</div>	